

Số: /KH-TTYT

Đông Hòa, ngày 23 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn thị xã Đông Hòa đợt 2 năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 67/KH-SYT ngày 23/4/2025 của Sở Y tế và Kế hoạch số 172/KH-KSBT ngày 23/4/2025 về việc triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn tỉnh Phú Yên đợt 2 năm 2025.

Trung tâm Y tế thị xã Đông Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn thị xã Đông Hòa đợt 2 năm 2025, với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh sởi trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc và không để xảy ra tử vong do bệnh sởi trên địa bàn thị xã Đông Hòa.

2. Mục tiêu cụ thể

- $\geq 95\%$ trẻ thuộc đối tượng tiêm chủng chưa được tiêm hoặc chưa được tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần sởi theo quy định được tiêm 01 mũi vắc xin chứa thành phần sởi.

- Đảm bảo an toàn, hiệu quả và chất lượng tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: triển khai sớm ngay sau khi vắc xin được phân bổ theo 2 lần

- Lần 1: từ ngày 25-26/4/2025 và tiêm vét vào ngày 28/4/2025 (nếu có).

- Lần 2: hoàn thành chậm nhất ngày 14/5/2025 (thời gian bắt đầu ngay khi nhận vắc xin lần 2).

2. Đối tượng triển khai

- Trẻ đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra.

- Trẻ từ 06 tháng đến dưới 09 tháng tuổi, chưa được tiêm trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra.

- Trẻ từ 11 tuổi đến 15 tuổi tại phường, xã nguy cơ cao/rất cao chưa được tiêm chủng/chưa tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần sởi và trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ tiền sử mắc bệnh sởi, có nguyện vọng tiêm vắc xin chứa thành phần sởi.

3. Phạm vi triển khai

Triển khai trên phạm vi toàn thị xã.

- Nhóm đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm đợt 1 năm 2025 và nhóm từ 06 tháng đến dưới 09 tháng tuổi.

- Nhóm từ 11 tuổi đến 15 tuổi.

Tiêu chí lựa chọn phạm vi triển khai của nhóm từ 11 tuổi đến 15 tuổi:

Các đơn vị căn cứ vào 1 trong 2 tiêu chí sau để xác định xã/phường nguy cơ cao/rất cao:

- Tỷ lệ tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch các đợt tiêm chủng chiến dịch năm 2014-2015 cho nhóm từ 01 tuổi đến 14 tuổi và năm 2018-2019 cho nhóm đối tượng 01 tuổi đến 05 tuổi dưới 95%.

- Số mắc bệnh ở nhóm từ 11 tuổi đến 15 tuổi trong 01 hoặc 03 tuần gần nhất có xu hướng gia tăng¹.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng

Đối tượng tiêm là:

- Trẻ đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin sởi.

- Trẻ từ 06 tháng đến dưới 09 tháng tuổi, chưa được tiêm trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1 năm 2025 tại vùng nguy cơ, vùng đang có các ca sởi/dịch sởi xảy ra bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin sởi.

- Trẻ từ 11 tuổi đến 15 tuổi tại phường, xã nguy cơ cao/rất cao bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương được xác định chưa tiêm chủng/chưa tiêm chủng đủ mũi vắc xin chứa thành phần sởi và trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ tiền sử mắc bệnh sởi, có nguyện vọng tiêm vắc xin chứa thành phần sởi, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin có thành phần sởi.

Ngoại trừ đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần sởi trong vòng 1 tháng trước khi triển khai tiêm (có bằng chứng được tiêm thể hiện trên Phiếu/Sổ tiêm chủng/Phần mềm quản lý Tiêm chủng); đối tượng đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin chứa thành phần sởi theo quy định^{2,3}.

¹ Từ đầu năm đến nay toàn thị xã ghi nhận 47 trường hợp sốt phát ban nghi sởi, trong đó có 2 trường hợp từ 11-15 tuổi, chiếm 4,3%. Tính từ ngày 01/4/2025 đến nay ghi nhận 2 trường hợp, trong đó phường Hoà Hiệp Bắc: 01 ca; phường Hoà Vinh: 01 ca.

² Thông tin trên sổ, phiếu tiêm chủng do cơ sở y tế cấp hoặc Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia của Bộ Y tế.

(Lưu ý: nếu không rõ hoặc không rà soát được tiền sử tiêm chủng thì thực hiện tiêm vắc xin ngay).

Các phường, xã chủ động tiến hành điều tra hộ gia đình, lập danh sách các nhóm đối tượng tại trường học và tại cộng đồng tránh bỏ sót đối tượng, đặc biệt ở những vùng có biến động dân cư.

2. Truyền thông

Truyền thông trước, trong và sau khi triển khai hoạt động tiêm chủng chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống bệnh sởi.

- Thị xã: thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, đài truyền thanh, báo chí... để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Tuyến phường, xã: thông báo hằng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

3. Cung ứng vắc xin và vật tư tiêm chủng

3.1. Loại vắc xin

Vắc xin chứa thành phần sởi do Trung tâm Nghiên cứu sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế sản xuất, lọ 10 liều, dạng đông khô kèm dung môi.

3.2. Nguồn vắc xin

Vắc xin chứa thành phần sởi do Tập đoàn FPT hỗ trợ.

3.3. Quá trình cung ứng vắc xin và vật tư tiêm chủng

- Trung tâm Y tế thị xã Đông Hòa: tiếp nhận vắc xin sởi và vật tư tiêm chủng theo các lần như sau:

Lần 1: (chi tiết phụ lục 1 đính kèm)

+ Trẻ đủ 6 tháng tuổi và từ 6 tháng đến dưới 9 tháng tuổi: 130 liều vắc xin sởi theo nhu cầu đề xuất của các phường, xã.

+ Trẻ từ 11 tuổi đến 15 tuổi: 500 liều vắc xin chứa thành phần sởi được phân cho các phường, xã theo quy định dựa trên các tiêu chí tại phần 3, mục II.

Lần 2: phân bổ số liều vắc xin chứa thành phần sởi còn lại cho nhóm 11 tuổi đến 15 tuổi trên cơ sở báo cáo kết quả triển khai lần 1 và kết quả xác định phạm vi triển khai của thị xã (phường, xã có nguy cơ cao/rất cao).

- Trung tâm Y tế thị xã Đông Hòa: tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho trung tâm để bảo quản, đồng thời tiến hành phân phối và cấp phát cho các phường, xã. Cấp phát cho các phường, xã 1-2 ngày trước khi tiêm chủng đối với các đơn vị xa, hoặc ngay trước buổi tiêm đối với các đơn vị gần.

- Tuyến phường, xã: tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Y tế thị xã Đông Hòa, bảo quản và vận chuyển vắc xin đến các điểm tiêm chủng.

- Việc bảo quản vắc xin sởi thực hiện theo các quy định hiện hành.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Hình thức triển khai

- Tổ chức chiến dịch tiêm vắc xin sởi có thể triển khai tiêm chủng đồng loạt tại các cơ sở tiêm chủng đủ điều kiện, Trạm Y tế, các trường trung học sơ sở hoặc các điểm tiêm chủng ngoài Trạm khác.

- Thực hiện tiêm vét cho những trẻ bị sót ngay cuối mỗi đợt hoặc trong tiêm chủng thường xuyên tại các TYT phường, xã và Phòng DS-TT-GDSK&YTCS (sau đây gọi tắt là Trạm Y tế).

4.2. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Trạm Y tế phường, xã tổ chức buổi tiêm chủng, triển khai chiến dịch tiêm vắc xin sởi tại Trạm Y tế hoặc phối hợp với các cơ sở giáo dục, các Ban, Ngành, đoàn thể liên quan để bố trí điểm tiêm chủng theo quy định.

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2018/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm tiêm cho riêng vắc xin sởi hoặc vắc xin chứa thành phần sởi. Không quá 50 đối tượng trong buổi tiêm vét tại TYT cùng với các loại vắc xin khác trong tiêm chủng thường xuyên.

- Rà soát và tiêm vét những trẻ thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được tiêm vét để hạn chế số trẻ bị bỏ sót.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn: cần có kế hoạch tiêm vét vào ngay cuối mỗi đợt.

** Lưu ý: trong chiến dịch: KHÔNG tiêm vắc xin sởi cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần sởi trong vòng 1 tháng trước khi triển khai tiêm; KHÔNG tiêm vắc xin chứa thành phần sởi cho đối tượng đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin chứa thành phần sởi theo quy định.*

4.3. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng, xử trí phản ứng sau tiêm

- Phòng chống sốc: bố trí trang bị, nhân lực tại chỗ, sự hỗ trợ và tham gia công tác phòng, chống sốc của hệ điều trị (có bảng phân công cơ sở điều trị/đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng điểm tiêm).

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm nếu có.

- Giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm: trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

4.4. Công tác xử lý rác thải y tế

Thực hiện theo Thông tư 20/2021/TT-BYT, ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải Y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

5. Theo dõi, giám sát và báo cáo

- Các địa phương nhập danh sách đối tượng đã tiêm vắc xin chưa thành phần sởi trong kế hoạch này trên Hệ thống Thông tin tiêm chủng quốc gia và báo cáo kết quả tiêm và tình hình sử dụng vắc xin theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin hằng ngày trong thời gian tổ chức kế hoạch và báo cáo tổng hợp ngay sau khi kết thúc. *(theo mẫu tại phụ lục 2 đính kèm)*

- Tổ chức các Đoàn kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch.

6. Kinh phí thực hiện

6.1.Nguồn kinh phí Trung ương

Bộ Y tế cung ứng và vận chuyển vắc xin sởi để triển khai chiến dịch.

6.2. Nguồn kinh phí địa phương

Bổ trí ngân sách địa phương để triển khai kế hoạch theo quy định về phòng, chống dịch bệnh và các quy định khác liên quan. Đảm bảo cho các hoạt động giám sát, in biểu mẫu,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa KSBT&HIV/AIDS-TV&ĐTNC

- Tham mưu Ban Giám đốc Trung tâm Y tế xây dựng và triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa bàn thị xã Đông Hòa đợt 2 năm 2025.

- Tổng hợp số lượng và danh sách trẻ được tiêm chủng báo cáo lên tuyến trên, đồng thời phân bổ vắc xin và vật tư tiêm chủng theo số lượng đã được cấp.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện chiến dịch và báo cáo theo quy định. Hướng dẫn các Trạm Y tế điều tra đối tượng, tổ chức tiêm chủng an toàn.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về tác dụng, lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng của chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin sởi để người dân hiểu, biết và đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ.

2. Phòng KHNH-ĐD, Khoa Nội-Nhi-TN-CC-HSTC&CD

Phòng KHNH-ĐD phối hợp với khoa Nội-Nhi-TN-CC-HSTC&CD cử 02 Tổ cấp cứu lưu động thường trực tại các điểm tiêm trong suốt thời gian tiêm chủng.

3. Trạm Y tế các phường, xã và Phòng DS-TT-GDSK&YTCS

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống sởi tại địa phương theo quy định.

- Phối hợp với Nhà trường và chính quyền địa phương lập danh sách trẻ thuộc diện tiêm chủng.

- Gửi Giấy mời hoặc thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng đến cha/mẹ/người giám hộ của trẻ.

- Tiếp nhận và vận chuyển vắc xin đến điểm tiêm chủng. Tổ chức buổi tiêm chủng theo đúng quy định, an toàn.

- Thống kê, báo cáo sau khi kết thúc buổi tiêm chủng theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi trên địa thị xã Đông Hòa đợt 2 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TTKSBT tỉnh;
- UBND thị xã;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã;
- UBND các phường, xã;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KHNV-ĐD;
- Khoa Nội-Nhi-TN-CC-HSTC-CĐ;
- Phòng DS-TT-GDSK&YTCS;
- Trạm Y tế các phường, xã;
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Việt

Phụ lục 1: Dự kiến đối tượng, nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng triển khai chiến dịch phòng, chống sởi
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT, ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Y tế thị xã Đông Hòa)

TT	Đơn vị	Số đối tượng (trẻ)				Vắc xin (liều)	Bơm kim tiêm 1ml (cái)	Bơm kim tiêm 5ml (cái)	HAT (cái)
		Trẻ đủ 6 tháng tuổi	Trẻ từ 6-9 tháng tuổi chưa được tiêm chiến dịch trước	Trẻ 11-15 tuổi	Tổng cộng				
1	Hòa Thành	6	14	425	445	90	100	9	1
2	Hòa Tân Đông	4	10	88	102	20	20	3	1
3	Hòa Vinh	7	11	459	477	100	110	11	1
4	Hòa Xuân Tây	6	10	200	216	40	45	4	1
5	Hòa Xuân Đông	6	10	359	375	80	90	8	1
6	Hòa Xuân Nam	3	0	175	178	40	45	5	1
7	Hòa Tâm	0	0	26	26	10	10	2	0
8	Hòa Hiệp Bắc	0	5	212	217	40	45	5	1
9	Hòa Hiệp Trung	11	5	376	392	80	90	9	1
10	Hòa Hiệp Nam	5	16	589	610	130	145	14	1
Tổng cộng		48	81	2.909	3.038	630	700	70	9

Phụ lục 2: BÁO CÁO TỔNG HỢP TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG BỆNH SỞI

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT, ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Y tế thị xã Đông Hòa)

Địa phương.....

Từ ngày..... /...../..... đến ngày/...../.....

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VẮC XIN CHỨA THÀNH PHẦN SỞI

TT	Tỉnh	Loại vắc xin	Tên vắc xin	Tên nhà sản xuất	Số lô	Hạn sử dụng	Số tiêm	Số hủy	Số sử dụng ¹	Số hiện còn
1										
2										
.....										
	Khu vực									

¹ Số sử dụng = số tiêm + số hủy

II. KẾT QUẢ TIÊM CHỦNG

Tỷ lệ tiêm chủng

- Trẻ đủ 6 tháng tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%

- Trẻ từ 6 đến dưới 9 tháng tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%

- Trẻ từ 11 đến 15 tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%.

TT	Tên đơn vị	Kết quả tiêm chủng						Số TH chống chỉ định ¹	Số TH phản ứng thông thường ²	Số TH phản ứng nặng ³
		Trẻ đủ 6 tháng tuổi		Trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng		Trẻ từ 11 đến 15 tuổi				
		Tổng số đối tượng	Số được tiêm	Tổng số đối tượng	Số được tiêm	Tổng số đối tượng	Số được tiêm			
Tổng số										

¹ Chống chỉ định:

Số trường hợp chống chỉ định trong đợt tiêm chủng:

Lý do chống chỉ định:.....

^{2,3} Báo cáo các trường hợp phản ứng thông thường và sự cố bất lợi sau tiêm chủng được báo cáo theo các biểu mẫu tại Thông tư 34/2018/TT – BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Công tác chỉ đạo**

-.....

-.....

2. Tổ chức thực hiện**2.1. Thời gian triển khai**

- Thời gian chung triển khai tiêm vắc xin tại xã/ huyện: Từ ngày tháng năm 20 đến ngày tháng năm 20
- Tổng số điểm tiêm chủng:, trong đó:
 - o Số điểm tiêm chủng tại trạm:
 - o Số điểm tiêm chủng tại trường học:
 - o Số điểm tiêm chủng khác:

2.2. Hoạt động truyền thông

Công tác thực hiện	Số lượt
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp huấn luyện đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	

3. Hậu cần

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/ Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
Vắc xin, vật tư						
Vắc xin sởi (liều)						
Vắc xin chứa thành phần sởi (liều)						
BKT 0,5ml (cái)						
Hộp an toàn (chiếc)						
Vật tư khác:						

*: Số liều vắc xin đã tiêm cho trẻ và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
3. Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
4. Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

- Tuyển tỉnh: Số lượt giám sát:lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm
- Tuyển huyện: Số lượt giám sát: lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm.

6. Thuận lợi

7. Khó khăn

Người tổng hợp
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ngàythángnăm 2025
 Thủ trưởng cơ quan
 (Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu 1:

**DANH SÁCH TRẺ HỌC TIÊM VẮC XIN SỞI/MR
TẠI TRƯỜNG HỌC**

Tỉnh/TP:..... Huyện:..... Xã/phường:.....

Trường:..... Lớp⁽¹⁾: Năm học:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin	Ghi chú
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 2025

Người lập danh sách

Trạm Y tế
(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu 2:

**DANH SÁCH TRẺ HỌC TIÊM VẮC XIN SỎI/MR
TẠI CỘNG ĐỒNG**

Tỉnh/TP:..... Huyện:..... Xã/phường:.....

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin	Ghi chú
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

Người lập danh sách

....., ngày tháng năm 2025
Trạm Y tế
(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu 3: Biểu mẫu giấy mời tiêm chủng

TRUNG TÂM Y TẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
.....	<u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số TT trong danh sách:	
Mã số trẻ trong Hệ thống:	
GIẤY MỜI	
Kính mời Ông/Bà:	
Địa chỉ:	
Đưa cháu: Sinh ngày:/...../.....	
Đến tiêm vắc xin:	
Thời gian:giờ..... ngày.....tháng.....năm 2025.	
Địa điểm:	
Lưu ý:	
- Cho trẻ ăn no trước khi đi tiêm chủng.	
- Mang theo giấy mời, sổ/phiếu tiêm chủng khi đưa trẻ đi tiêm chủng trong chiến dịch.	
Trạm Y tế	
(Ký, đóng dấu)	
Tiêm vắc xin Sởi/Sởi-Rubella là cách tốt nhất để phòng bệnh Sởi và bệnh Rubella	

Biểu mẫu 4: Biểu mẫu giấy xác nhận tiêm chủng

TRUNG TÂM Y TẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
.....	<u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số TT trong danh sách:	
Mã số trẻ trong Hệ thống:	
GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ TIÊM VẮC XIN SỞI/SỞI - RUBELLA	
Họ và tên:	
Sinh ngày: tháng năm.....	
Đã được tiêm vắc xin trong chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi năm	
2025 (Theo Quyết định số 1340/QĐ-BYT ngày 21/4/2025).	
Tên vắc xin: Thời gian tiêm:giờ..... ngày.....tháng.....năm 2025.	
Trạm Y tế	
(Ký, đóng dấu)	
Tiêm vắc xin Sởi/Sởi-Rubella là cách tốt nhất để phòng bệnh Sởi và bệnh Rubella	

Biểu mẫu 5:

BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG BỆNH SỞI ĐỢT 2 NĂM 2025

[illegible]